TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số 48/2024/HS-ST Ngày 19/04/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà;

Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiến – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2024, đối với bị cáo:

Lừ Văn A, sinh năm 2000; đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản A1, xã A2, huyện A3, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện tại: Không nơi ở cố định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lừ Văn B và con bà Lường Thị B1; bị cáo là con một; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 70/2016/HS-ST ngày 20/07/2016 của Tòa án nhân dân huyện A3, tỉnh Sơn La, xử phạt Lừ Văn A 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội "*Cướp tài sản*", đã xóa án tích; ngày 28/09/2019, Công an huyện A3, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 005134/QĐ-XPHC xử phạt vi phạt hành chính đối với Lừ Văn A về hành vi "*Cố ý gây thương tích*", đã hết thời hiệu.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/12/2023, tạm giữ từ ngày 21/12/2023, đến ngày 30/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 20/12/2023, tổ công tác Công an xã B2 phối hợp với Công an thị trấn B3, huyện K làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tòa nhà B4 Khu đô thị B5, thuộc thị trấn B3, K, Hà Nội phát hiện Lừ Văn A, sinh năm 2000; ĐKHKTT: Bản A1, A2, A3, Sơn La điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, BKS: 26D1-424.27 đang dừng đỗ có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác kiểm tra thì A thả túi nilon màu hồng đựng một gói Bim bim xuống đất, tổ công tác yêu cầu A nhặt lên. A khai nhận là ma túy loại Ketamine và ma túy "Kẹo" mục đích mang đi bán để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và các đối tượng về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ của Lừ Văn A:

- 01 vỏ gói Bim bim nhãn hiệu POCA màu trắng, hồng bên trong có 01 gói giấy ăn màu trắng kích thước (16x16)cm bên trong có chứa: 02 túi ni lông màu trắng đều có chứa tinh thể màu trắng kích thước 2,5 x 2,5cm và 04 viên nén màu trắng đục;
- 01 điện thoại Iphone XR màu đen đã qua sử dụng, bên trong máy có lắp sim số 0328620146;
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu bạc đen, BKS: 26D1-42427, yếm phía trước bên phải và sườn bên phải có dán chữ RACE màu đen, số khung RLHJA3925NY745259, số máy: JA39E-2963365.

Tại Kết luận giám định số 8649/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy Ketamine, tổng khối lượng 1,730 gam; 04 viên nén màu trắng đục đều là ma túy MDMA, tổng khối lượng là 1,377 gam"*.

Tại cơ quan điều tra, Lừ Văn A khai nhận: A lang thang ở Hà Nội không có nơi ở cố định, ngày 17/12/2023 A mua 4 viên ma túy MDMA (gọi là ma túy "Kẹo" và 02 chỉ ma túy Ketamine (gọi là ma túy "Ke") với giá 3.000.000 đồng của một nam thanh niên không rõ nhân thân trong quán Bar tại khu vực Hà Nội. Sau khi mua được ma túy A bọc vào giấy ăn màu trắng và cất ở trong túi áo bên phải đang mặc. Khoảng 17 giờ 39 phút ngày 20/12/2023, A điều khiển xe máy biển kiểm soát: 26D1-424.27 đi đến đoạn gần cầu vượt C, K, Hà Nội thì có người phụ nữ sử dụng số điện thoại 087.768.1587 gọi vào số điện thoại 0328620146 của A hỏi mua 4 viên ma túy "Kẹo" và 02 chỉ ma túy Ketamine "Ke" với giá 5.000.000 đồng. A đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy tại tòa nhà B4, Khu đô thị B5, thị

trấn B3, K, Hà Nội. Khoảng 18 giờ cùng ngày, A điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu bạc đen, BKS: 26D1-42427 đi đến sảnh tòa nhà B4 Khu đô thị B5, thị trấn B3, K, Hà Nội lấy gói ma túy để trong túi áo bên phải đang mặc cho vào trong gói Bim bim đang ăn và ngồi đợi thì Tổ công tác Công an đến kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên A có thả gói Bim bim trong có ma túy xuống đất. Sau đó A tự giao nộp Cơ quan điều tra. A tự khai nhận đó là ma túy của A mang bán để kiếm lời.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Lừ Văn A, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng hỏi mua ma túy của A. Theo A khai người phụ nữ sử dụng số điện thoại 087.768.1587 gọi cho A để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao đăng ký số sim trên là chị Phạm Thị Hồng D, sinh năm 1976; ĐKHKTT: Ấp D1, D2, D3, Bến Tre. Chị D khai nhận có đăng ký sử dụng số sim trên nhưng từ năm 2020 không sử dụng. Chị D không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Lừ Văn A. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 26D1-424.27, số máy: 2963365, số khung: 745259, xe đã qua sử dụng, tạm giữ của A. A khai chiếc xe trên A mua lại của một cửa hàng xe máy cũ khu vực E4, Hà Nội. A không nhớ địa chỉ đã mua xe, khi mua bán xe có giấy tờ xe và giấy viết tay mua bán của chiếc xe trên. Sau khi sử dụng một thời gian A bị rơi mất các giấy tờ liên quan đến chiếc xe trên. Qua tra cứu chiếc xe đeo BKS: 26D1-424.27, số máy: 2963365, số khung: 745259 mang tên Cầm Văn E, sinh năm 1984; ĐKHKTT: Bản E1, E2, E3, Sơn La. Qua làm việc với Cầm Văn E, được biết E mua mới và đăng ký chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 26D1- 424.27, số máy: 2963365, số khung: 745259, mang tên E từ ngày 13/01/2023, E sử dụng xe một thời gian đến tháng 10 năm 2023 do nhu cầu đi lại bằng xe máy ít nên E đã bán chiếc xe máy trên cùng giấy đăng ký xe cho một cửa hàng xe máy cũ ở khu vực E4, Hà Nội (E không nhớ địa chỉ cửa hàng bán xe). Nay Anh E không có yêu cầu và đề nghị gì đối với chiếc xe này. Qua xác minh, chiếc xe trên không có trong hệ thống tang vật vụ án, kiểm tra xác định số khung nguyên vẹn, không có dấu hiệu đục phá. Cơ quan CSĐT, Công an huyện K đã ra lệnh nhập kho vật chứng số: 267 đối với tài sản trên để để xử lý theo quy định.

Đối với 01 điện thoại Iphone XR màu đen đã qua sử dụng, bên trong máy có lắp sim số 0328620146 là tài sản của bị cáo A sử dụng liên lạc bán ma túy. Hiện Cơ quan điều tra Công an huyện K đã thu giữ để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Lừ Văn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSGL ngày 22 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Lừ Văn A về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện K tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lừ Văn A từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại Iphone XR màu đen đã qua sử dụng, bên trong máy có lắp sim số 0328620146, thu giữ của Lừ Văn A là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội; hoàn trả bị cáo: 01 chiếc xe máy Honda Wave, màu đen, BKS: 26D1-424.27, yếm phía trước bên phải và sườn bên phải có dán chữ RACE màu đen, số khung RLHJA3925NY745259, số máy: JA39E-2963365 thu giữ của Lừ Văn A do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện K và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội và tội danh*:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 20/12/2023 tại sảnh Tòa nhà B4, Khu đô thị B5, thuộc thị trấn B3, K, Hà Nội, bị cáo Lừ Văn A đã có hành vi cất giữ trái phép 1,730 gam ma túy Ketamine và 1,377 gam ma túy MDMA mục đích bán để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma tuý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo*:

[3.1] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Ketamine và MDMA là các chất ma tuý rất độc hại, tàn phá và huỷ hoại sức khoẻ con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, tội phạm về ma tuý trên địa bàn thành phố Hà Nội diễn biến rất phức tạp, Nhà nước, các cấp chính quyền và Đoàn thể rất quan tâm và nỗ lực tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma tuý, kêu gọi toàn dân tích cực tham gia phòng chống tệ nạn về ma tuý và tội phạm may tuý. Bị cáo nhận thức được đầy đủ về tác hại của ma tuý nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn và các tội phạm về ma tuý trong đời sống xã hội.

[3.2] *Về nhân thân bị cáo*: Năm 2016, bị cáo bị kết án tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Cướp tài sản*", đã xóa án tích. Năm 2019, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Cố ý gây thương tích*", đã hết thời hiệu. Như vậy, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo nhiều lần, khi trở về nơi cư trú không cố gắng rèn luyện bản thân, hòa nhập cộng đồng, mà lại tiếp tục phạm tội.

[3.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Như vậy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo việc răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện K tại phiên toà là phù hợp.

[3.5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên toà thể hiện: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone XR màu đen đã qua sử dụng, bên trong máy có lắp sim số 0328620146, thu giữ của Lừ Văn A là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu bạc đen, BKS: 26D1-42427, yếm phía trước bên phải và sườn bên phải có dán chữ RACE màu đen, số khung RLHJA3925NY745259, số máy: JA39E-2963365 thu giữ của Lừ Văn A, đăng ký xe đứng tên anh Cầm Văn E, nhưng anh E đã bán chiếc xe này và nay không có yêu cầu và đề nghị gì. Còn theo bị cáo thì bị cáo đã mua chiếc xe máy này tại của một cửa hàng xe máy cũ khu vực E4, Hà Nội, bị cáo không nhớ rõ địa chỉ đã mua xe. Khi mua bán xe có giấy tờ xe và giấy viết tay mua bán của chiếc xe trên. Sau khi sử dụng một thời gian A bị rơi mất các giấy tờ liên quan đến chiếc xe trên. Theo kết quả tra cứu xe máy vật chứng của Công an huyện K thì chiếc xe máy nói trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Đồng thời bị cáo cũng khai nhận đã sử dụng chiếc xe máy nói trên là phương tiện di chuyển đến địa điểm bán ma túy. Do vậy, có cơ sở để xác định chiếc xe Honda Wave màu bạc đen, BKS: 26D1-42427 là tài sản của bị cáo và là phương tiện hỗ trợ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về việc hoàn trả cho bị cáo chiếc xe máy nói trên do không liên quan đến hành vi phạm tội không phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các nội dung khác*:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Lừ Văn A, do không xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người phụ nữ sử dụng số điện thoại 087.768.1587 gọi cho A để mua ma túy của A. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao đăng ký số sim trên là chị Phạm Thị Hồng D, sinh năm 1976; ĐKHKTT: Ấp D1, D2, D3, Bến Tre. Chị D khai nhận có đăng ký sử dụng số sim trên nhưng từ năm 2020 không sử dụng. Chị D không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Lừ Văn A. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với chị D nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lừ Văn A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. *Về hình phạt*:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lừ Văn A 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023.

2.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1. Tịch thu, tiêu huỷ: Ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,57 gam (đã trừ trích mẫu để giám định 0,16 gam) và ma túy MDMA, khối lượng 0,942 gam (đã trừ trích mẫu để giám định 0,435 gam) thu giữ của bị cáo Lừ Văn A, đựng trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Lừ Văn A, cán bộ Công an xã Bát Tràng và Giám định viên, do Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định;

3.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone XR, màu đen, bên trong lắp sim liên lạc, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lừ Văn A;

3.3. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 26D1-42427, số máy 2963365, số khung 745259, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lừ Văn A;

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 28/03/2024).

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Bị cáo Lừ Văn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã A2 (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Như Trọng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA